

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TTS22B**
Mã MH/MĐ: **MH003268**
Tên MH/MĐ: **Thực tập chuyên môn**
Số TC: **3**

Năm học: **23-24**

Học kỳ: **02**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2256203041500	Nguyễn Chiến	Hữu	08/10/2007				7	8.0	8.3			8.3		8.1
2	2256203041501	Trương Văn	Ngoan	18/03/2007				7.5	8.0	8.3			8.3		8.2
3	2256203041503	Trần Văn	Nguyen	21/09/2007				9	8.5	8.8			8.6		8.6
4	2256203041504	Hà Nguyễn	Nhu	30/07/2007				7	8.3	8.5			8.4		8.3
5	2256203041505	Huỳnh Văn	Nhật	19/07/2007				7.5	8.3	8.5			8.4		8.3
6	2256203041506	Nguyễn Văn	Nhật	23/06/2007				9	8.3	8.5			8.4		8.4
7	2256203041508	Nguyễn Thị Kim	Thơ	20/03/2007				9	8.5	8.8			8.6		8.6
8	2256203041509	Hà Trung	Tín	30/11/2007				7	8.0	8.3			8.3		8.1
9	2256203041510	Đặng Tâm	Chánh	12/02/2004				9	8.5	8.8			8.6		8.6

Châu Đốc, ngày 28 tháng 5 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Thanh Tùng